

UBND XÃ QUẢNG TÍN
TRƯỜNG TH PHAN CHU TRINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 31/ KHCTCLGD- THPCT

Quảng Tín, ngày 07 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC NĂM HỌC 2025-2026

(Theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT, ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ GD và ĐT)

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Căn cứ pháp lý

Căn cứ Luật số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam về việc Ban hành Luật Giao dục;

Căn cứ Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học;

Căn cứ Công văn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dân tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT về việc Ban hành chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư 28/2020/TT-BGDĐT ngày 4/9/2020 của Bộ Trưởng Bộ GD&ĐT về việc ban hành Điều lệ Trường Tiểu học;

Căn cứ Công văn 575/PGDĐT-CMTH, ngày 25 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lâm Đồng; V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025-2026;

Căn cứ tình hình cụ thể của nhà trường, Trường Tiểu học Phan Chu Trinh xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục năm học 2025-2026 như sau:

2. Căn cứ thực tiễn

2.1. Bối cảnh bên ngoài

2.1.1. Thời cơ

Nhà trường luôn được sự quan tâm của cấp ủy chính quyền địa phương về công tác giáo dục trên địa bàn. Tạo điều kiện thuận lợi về cơ sở vật chất, về công tác giáo

dục. Sự quan tâm chỉ đạo sát sao của lãnh đạo Phòng GD & ĐT Huyện về công tác chuyên môn.

Năm học 2025-2026 là năm học thứ hai triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”.

Chương trình giáo dục phổ thông 2018 được xây dựng theo hướng mở, đảm bảo định hướng thống nhất và những nội dung giáo dục cốt lõi bắt buộc đối với học sinh toàn quốc. Đồng thời trao quyền chủ động và trách nhiệm cho địa phương, nhà trường trong việc lựa chọn, bổ sung một số nội dung giáo dục và triển khai kế hoạch giáo dục phù hợp với đối tượng giáo dục và điều kiện của địa phương, của nhà trường, góp phần đảm bảo kết nối hoạt động của nhà trường và gia đình, chính quyền và xã hội.

Hệ thống công nghệ thông tin và các phương tiện thông tin đại chúng phát triển mạnh giúp nhân dân trên địa bàn nắm bắt được thông tin về chương trình giáo dục phổ thông 2018 cũng như thuận lợi cho nhà trường trong công tác tuyên truyền.

2.1.2. Thách thức

Một bộ phận nhỏ phụ huynh nhận thức chưa đầy đủ về giáo dục, còn giao khoán công tác giáo dục cho giáo viên và nhà trường. Vẫn còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại, ngại đổi mới. Nhận thức chưa thấu đáo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ hội nhập.

Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, công nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

Ứng dụng CNTT trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo của một số cán bộ, giáo viên nhân viên còn hạn chế.

Niềm tin của cộng đồng vào những đổi mới có lúc chưa cao, vị thế người giáo viên trong xã hội chưa được chú ý.

2.2. Bối cảnh bên trong

- Đặc điểm tình hình học sinh của nhà trường

Tổng số lớp: 09 lớp với 182 học sinh;

Trong đó: Khối 1: 02 lớp = 43 em

Khối 2: 02 lớp = 35 em

Khối 3: 01 lớp = 32 em

Khối 4: 02 lớp = 42 em

Khối 5: 01 lớp = 35 em

Học sinh học 7 đến 8 buổi/ tuần: 09 lớp = 187 em

Học sinh Khuyết tật học hòa nhập: 06 em

Tỷ lệ học sinh/ lớp: 24 HS/lớp;

a) Điểm mạnh

Được các cấp, các ngành quan tâm đến sự nghiệp giáo dục của nhà trường.

Các giáo viên, nhân viên chuyên tâm cao với công việc.

b) Điểm yếu

Chất lượng học sinh chưa đồng đều, còn có nhiều học sinh khuyết tật học hòa nhập. Một số phụ huynh học sinh do nhiều nguyên nhân khác nhau nên còn giao phó việc giáo dục con em mình cho giáo viên và nhà trường.

- Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý

Tổng số CBGVNV: 14 đồng chí; Nữ: 10; Dân tộc thiểu số: 02

Trong đó: BGH: 02; TPT Đội: 01

Nhân viên: 02 (01 Kế toán, 01 văn thư); Giáo viên: 09;

Tỷ lệ giáo viên/ lớp: 1,0

Trình độ Chuyên môn

Đại học: 13; Cao đẳng: 00; Trung cấp: 01

Giáo viên Tiếng Anh: 01

Giáo viên Thể chất: 01

Giáo viên Mỹ thuật: 00

Lý luận chính trị: Đảng viên: 06 đồng chí

Trung cấp: 02

Sơ cấp: 04

a) Điểm mạnh

Ban giám hiệu

Cán bộ quản lý của nhà trường gồm 02 đồng chí đều có trình độ chuyên môn Đại học và có trình độ lý luận chính trị Trung cấp. Đội ngũ cán bộ quản lý của nhà trường là một tập thể Ban giám hiệu đoàn kết nhất trí, có năng lực, linh hoạt, dám nghĩ dám làm và dám chịu trách nhiệm trong công việc chung, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, có kinh nghiệm trong công tác quản lý, được sự tin tưởng của giáo viên, nhân viên, học sinh và phụ huynh học sinh.

Giáo viên, nhân viên

Nhà trường có 09/09 giáo viên đạt trình độ Đại học; 03 giáo viên giỏi cấp Tỉnh và 01 Tổng phụ trách Đội giỏi cấp Tỉnh, 01 CBGV là giáo viên phổ thông cốt cán thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới.

Là một tập thể đoàn kết, nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát triển, chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

Đội ngũ nhân viên đều có trách nhiệm với công việc được giao.

b) Điểm yếu

Một số giáo viên đã có tuổi còn tâm lý ngại đổi mới. Việc tự học, tự bồi dưỡng còn hạn chế. Thiếu nhiều giáo viên sỏ với quy định nên việc bố trí giảng dạy khó khăn.

Chất lượng đào tạo

Chú trọng hình thành năng lực, phẩm chất cho học sinh. Học sinh được đánh giá hoàn thành chương trình lớp học đạt trên 98,3%; 100% học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học. Lớp học đảm bảo cho việc giáo viên tổ chức các hình thức dạy học linh hoạt.

Trong những năm học gần đây nhà trường luôn đạt danh hiệu đơn vị Lao động Tiên tiến. Chi bộ Đảng Hoàn thành tốt nhiệm vụ, Công đoàn cơ sở vững mạnh, Liên đội xuất sắc.

Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, CSVC thực hiện bán trú

Gồm 02 dãy nhà: A, B,

Phòng học: 08 phòng

Phòng Tin học: 01 phòng (15 máy tính)

Phòng học Tiếng Anh: 00 phòng

Thư viện thiết bị: 01 phòng

Các phòng BGH và phòng chức năng khác

Hệ thống điện (quạt, ánh sáng, ...) phục vụ cho công tác dạy và học đảm bảo.
Hệ thống nước sạch, nước uống đầy đủ.

a) Điểm mạnh

Cơ sở vật chất nhà trường khang trang đảm bảo các điều kiện dạy và học. Trang thiết bị dạy học tương đối đảm bảo để đáp ứng yêu cầu đổi mới theo chương trình giáo dục phổ thông 2018.

b) Điểm yếu

Sân chơi bãi tập diện tích còn hẹp, chưa có phòng học đa năng. Phòng học diện tích còn chật hẹp.

2.3. Định hướng xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục

Tuyên truyền sâu rộng tới toàn thể CBGV, NV các Chủ trương, đường lối của Đảng chính sách pháp luật của nhà nước cũng như các chỉ thị nghị quyết của cấp trên, của Ngành. Nội quy của cơ quan đơn vị. Thực hiện tốt các quy định về đạo đức nghề nghiệp và quy chế văn hóa nơi công sở. Vận động CBGV NV trong trường phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ năm học 2025-2026 thực hiện nghiêm túc Chỉ thị nhiệm vụ năm học và Công văn chỉ đạo của Phòng GD&ĐT Huyện.

Xây dựng nhà trường có cơ sở vật chất khang trang, tiếp tục đẩy mạnh phong trào xanh, sạch, đẹp đáp ứng điều kiện dạy và học trong giai đoạn mới. Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia mức độ I. Nâng cao được kết quả thực hiện các mục tiêu giáo dục của chương trình giáo dục phổ thông 2018. Chú trọng hình thành, phát triển các phẩm chất, năng lực cho học sinh. Đảm bảo tính logic của mạch kiến thức và tính thống nhất giữa các môn học và các hoạt động giáo dục.

Tổ chức lớp học, phân công giáo viên và xây dựng bộ máy tổ chức theo kế hoạch giáo dục nhà trường.

Hoạt động giáo dục buổi 1 (chương trình chính khóa): Dựa trên khung chương trình môn học, lựa chọn nội dung, các chủ đề dạy học trong mỗi môn học và các chủ đề tích hợp.

Hàng tháng dành một buổi chiều thứ sáu tuần chẵn để sinh hoạt tổ chuyên môn và họp hội đồng giáo dục, các buổi chiều thứ sáu còn lại dành để cho các hoạt động trải nghiệm, sinh hoạt các câu lạc bộ, bồi dưỡng học sinh năng khiếu và phụ đạo học sinh chưa đạt.

Bồi dưỡng GV theo yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục tiểu học.

II. BỐI CẢNH NHÀ TRƯỜNG

Thực trạng chất lượng giáo dục của trường tiểu học ở tiêu chí 5.2: *Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học* của tiêu chuẩn 5.

Tiêu chuẩn 5. Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục			
	<i>Mức 1 (Đã đạt)</i>	<i>Mức 2 (Đã đạt)</i>	<i>Mức 3 (Chưa đạt)</i>
Tiêu chí 5.2: Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học	a) Tổ chức dạy học đúng, đủ các môn học và các hoạt động giáo dục đảm bảo mục tiêu giáo dục; Vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học, tổ chức hoạt động dạy học đảm bảo mục tiêu, nội dung giáo dục, phù hợp đối tượng học sinh và điều kiện nhà trường; b) Thực hiện đúng quy định về đánh giá học sinh tiểu học.	a) Thực hiện đúng chương trình, kế hoạch giáo dục; lựa chọn nội dung, thời lượng, hướng pháp, hình thức dạy học phù hợp với từng đối tượng và đáp ứng yêu cầu, khả năng nhận thức của học sinh; b) Phát hiện và bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện.	Hằng năm, rà soát, phân tích, đánh giá hiệu quả và tác động của các biện pháp, giải pháp tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm nâng cao chất lượng dạy học của giáo viên, học sinh.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1. Nhà trường đã tổ chức dạy học đúng, đủ các môn học và các hoạt động giáo dục đảm bảo mục tiêu giáo dục; vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học, tổ chức hoạt động dạy học đảm bảo mục tiêu, nội dung giáo dục, phù hợp đối tượng học sinh và điều kiện nhà trường; thực hiện đúng quy định về đánh giá học sinh tiểu học.

Mức 2. Việc thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục; lựa chọn nội dung, thời lượng, phương pháp, hình thức dạy học phù hợp với từng đối tượng và đáp ứng yêu cầu, khả năng nhận thức của học sinh; việc phát hiện và bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện.

Mức 3. Hằng năm, rà soát, phân tích, đánh giá hiệu quả và tác động của các biện pháp, giải pháp tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm nâng cao chất lượng dạy học của giáo viên, học sinh theo Thông tư 22/2024/TT-BGDĐT (Thiếu minh chứng).

1.1. Điểm mạnh

Nhà trường đã vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học, tổ chức hoạt động dạy học đảm bảo mục tiêu, nội dung giáo dục.

Cơ sở vật chất và trang thiết bị đảm bảo để thực hiện chương trình giáo dục phổ thông.

1.2. Điểm yếu

Việc phát hiện và bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện còn hạn chế.

Tình hình kinh tế diễn biến phức tạp, bất ổn, trên địa bàn nên gặp nhiều khó khăn trong việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm cũng như thực hiện các chương trình giáo dục khác theo chương trình giáo dục phổ thông 2018.

1.3. Cơ hội

Năm học 2025-2026 là năm học cuối triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”.

Thực hiện Nghị quyết 06-NQ/TU ngày 18/6/2021 của Ban chấp hành

Chương trình giáo dục phổ thông 2018 được xây dựng theo hướng mở, đảm bảo định hướng thống nhất và những nội dung giáo dục cốt lõi bắt buộc đối với học sinh toàn quốc. Đồng thời trao quyền chủ động và trách nhiệm cho địa phương, nhà trường trong việc lựa chọn, bổ sung một số nội dung giáo dục và triển khai kế hoạch giáo dục phù hợp với đối tượng giáo dục.

Trình độ dân trí cao, các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm chăm lo đến công tác giáo dục; Các tổ chức xã hội, các đoàn thể và cá nhân đã tham gia tích cực vào công tác huy động các nguồn lực tạo môi trường giáo dục thuận lợi cho nhà trường.

Hệ thống công nghệ thông tin và các phương tiện thông tin đại chúng phát triển mạnh giúp nhân dân trên địa bàn nắm bắt được thông tin về chương trình giáo dục phổ thông 2018 cũng như thuận lợi cho nhà trường trong công tác tuyên truyền.

1.4. Thách thức

Một bộ phận nhỏ phụ huynh nhận thức chưa đầy đủ về giáo dục, còn giao khoán công tác giáo dục cho giáo viên và nhà trường. Vẫn còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại, ngại đổi mới. Nhận thức chưa thấu đáo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Điều kiện để mở rộng khuôn viên, diện tích của nhà trường rất khó khăn.

Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ hội nhập.

Ứng dụng CNTT trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo của một số cán bộ, giáo viên nhân viên còn hạn chế.

Niềm tin của cộng đồng vào những đổi mới có lúc chưa cao, vị thế người giáo viên trong xã hội chưa được chú ý.

Để đạt được được các mục tiêu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018, cần phải có đầy đủ các yếu tố về cơ sở vật chất và con người.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm yếu nhằm duy trì và nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục khác của nhà trường.

Đảm bảo thực hiện đúng tiến độ, đạt chất lượng, hiệu quả. Đồng thời nâng cao

vai trò, trách nhiệm của đội ngũ trong thực hiện kế hoạch

Phát huy những điểm mạnh, khắc phục những điểm yếu để cải tiến chất lượng giáo dục nhà trường đạt chuẩn Mức 3 theo Thông tư 22/2024/TT- BGDDT.

2. Mục tiêu cụ thể trong năm học 2025-2026

Trường tiểu học 2025-2026 cố gắng xây dựng kiểm định chất lượng giáo dục Mức 02 đề nghị đánh giá ngoài công nhận là trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1.

- Tổng số tiêu chuẩn được đánh giá: 5 tiêu chuẩn
- Tổng số tiêu chí được đánh giá: 24 tiêu chí

Trong đó:

- + Số tiêu chí đạt: 24/24 tiêu chí, chiếm: 100%
- + Số tiêu chí chưa đạt: 0/0 tiêu chí, chiếm: 0%
- Số tiêu chí đạt được tăng lên so với đầu năm học: 05 tiêu chí.

Trong năm học 2025-2026, trường đã thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng ở một số tiêu chí chưa đạt của các tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục trường tiểu học.

IV. NỘI DUNG CỤ THỂ

Trên cơ sở báo cáo tự đánh giá của nhà trường, những đề xuất cải tiến chất lượng của các nhóm công tác và của Hội đồng tự đánh giá, nhà trường lập kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục năm học 2025-2026, cụ thể đối với các bộ phận và cá nhân như sau:

Công việc cần thực hiện	Người thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Dự kiến kinh phí
Tiêu chí 5.2. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học				
Thực hiện đúng chương trình, kế hoạch giáo dục; lựa chọn nội dung, thời lượng,		Chủ trương và chính sách của nhà trường - Kinh phí phục vụ	Từ tháng 9 năm 2025 đến tháng 05/2026	

phương pháp, hình thức dạy học phù hợp với từng đối tượng và đáp ứng yêu cầu, khả năng nhận thức của học sinh;	Giáo viên	cho hoạt động - Cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động.		
Phát hiện và bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện	Giáo viên	Chủ trương và chính sách của nhà trường Kinh phí cho bồi dưỡng, phụ đạo học sinh	Từ tháng 9 năm 2025 đến tháng 05 năm 2026	
Tham gia các kỳ cuộc Giao lưu: Em yêu thích môn Toán, Tiếng Việt, Mỹ thuật và Hoạt động trải nghiệm sáng tạo cấp Tiểu học	Giáo viên	Chủ trương và chính sách của nhà trường Kinh phí phục vụ cho hoạt động Cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động.	Từ tháng 10 năm 2025 đến tháng 05 năm 2026	8.000.000
Tham gia Giao lưu An toàn Giao thông	Giáo viên	Chủ trương và chính sách của nhà trường Kinh phí phục vụ cho hoạt động Cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động.	Từ tháng 10 năm 2025 đến tháng 05 năm 2026	8.000.000
Tham gia các cuộc thi Hùng biện Tiếng Anh	Giáo viên	Chủ trương và chính sách của nhà trường Kinh phí phục vụ cho hoạt động Cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động.	Từ tháng 10 năm 2025 đến tháng 05 năm 2026	15.000.000
Tham gia Văn hóa văn nghệ TDTT	Giáo viên	Chủ trương và chính sách của nhà trường Kinh phí phục vụ cho hoạt động Cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động.	Từ tháng 10 năm 2025 đến tháng 05 năm 2026	15.000.000

V. GIẢI PHÁP

1. Bồi dưỡng phát triển năng lực nghề nghiệp của đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý đáp ứng Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học

1.1. Đối với giáo viên

Năng lực xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng

lực cho học sinh tiểu học. Năng lực sử dụng phương pháp dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh. Năng lực kiểm tra, đánh giá học sinh tiểu học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực. Năng lực tư vấn và hỗ trợ học sinh tiểu học trong hoạt động giáo dục và dạy học. Năng lực xây dựng nhà trường văn hóa, trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường, Năng lực phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội để thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh. Năng lực ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học.

1.2. Đối với nhân viên

Năng lực thực hiện, xây dựng kế hoạch công việc chuyên môn phù hợp với nhà trường. Năng lực thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ. Năng lực phối hợp tổ chức các hoạt động của trường, lớp. Năng lực tham mưu. Năng lực tự học, tự bồi dưỡng. Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ hành chính theo hướng đề ra giải pháp để thực hiện các nhiệm vụ.

1.3. Đối với CBQL

Năng lực quản trị tài chính trường tiểu học theo hướng tăng cường tự chủ và trách nhiệm giải trình. Năng lực quản trị cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ trong dạy học, giáo dục học sinh ở trường tiểu học. Năng lực quản trị chất lượng giáo dục trong trường tiểu học. Năng lực thực hiện và xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường. Năng lực phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội để thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh. Năng lực ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học và giáo dục học sinh tiểu học.

2. Thực hiện quy chế sinh hoạt chuyên môn

2.1. Thực hiện tốt quy chế chuyên môn, nề nếp sinh hoạt chuyên môn

Bổ sung, hoàn thiện quy chế chuyên môn của nhà trường, tổ chuyên môn để thực hiện tốt CTGDPT 2018. Xây dựng quy trình triển khai dạy học theo chương trình môn học triển khai CTGDPT 2018, xây dựng kế hoạch dạy học môn học, xét duyệt kế hoạch, tổ chức các tiết dạy học, kiểm tra đánh giá tiết dạy.

Thực hiện tốt nề nếp sinh hoạt chuyên môn để đảm bảo đồng hành, hỗ trợ thường xuyên đối với các giáo viên thực hiện CTGDPT 2018, thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học ở tất cả các tổ/khối chuyên môn với tần suất

phù hợp.

2.2. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá

Đổi mới phương pháp dạy học

- Dạy học thông qua tổ chức các hoạt động học tập, từ đó giúp học sinh tự khám phá những điều chưa biết chứ không phải thụ động tiếp thu những tri thức đã được sắp đặt sẵn.

- Tăng cường sử dụng hiệu quả thiết bị dạy học, ứng dụng hợp lý công nghệ thông tin phù hợp với nội dung học và đối tượng học sinh.

- Thông qua sinh hoạt chuyên môn ở tổ, giáo viên đăng ký tiết dạy, nội dung dạy học theo hướng đổi mới, thể hiện cụ thể trên bài soạn. Chuyên môn nhà trường, tổ chuyên môn dự giờ góp ý đồng thời chọn những tiết dạy thể nghiệm để thảo luận, xây dựng rút kinh nghiệm ở tổ.

Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống

Thực hiện dạy học gắn lý thuyết với thực hành; tổ chức các hoạt động trải nghiệm, tham quan thực tế, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của học sinh. Lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục trong các môn học/hoạt động giáo dục với giáo dục đạo đức, ATGT, giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục pháp luật; giáo dục nhận thức về quyền và bổn phận của trẻ em; bình đẳng giới; phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước; phòng chống dịch bệnh theo mùa, ...

Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học.

Tiếp tục thực hiện phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước trẻ em; dạy học gắn với di sản văn hóa một cách thiết thực, hiệu quả.

Phát triển văn hóa đọc bằng cách khai thác sử dụng phòng đọc của trường, thư viện của lớp, tổ chức các câu lạc bộ khoa học....

Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh

Đối với học sinh thực hiện đánh giá học sinh theo Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GD&ĐT về việc Ban hành quy định đánh giá học sinh Tiểu học. Cần chú ý đến việc đánh giá 5 phẩm chất - 10 năng lực cốt lõi.

Phụ trách chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra định kỳ, chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng ma trận, giáo viên ra đề theo ma trận đã được xây dựng. Đề

kiểm tra đảm bảo yêu cầu theo 4 mức độ: Nhận biết, thông hiểu, vận dụng và vận dụng sáng tạo; Kết hợp giữa tự luận và trắc nghiệm khách quan, đảm bảo sự phù hợp đối tượng học sinh theo từng khối lớp.

Thực hiện bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm học một cách nghiêm túc, không khen tràn lan gây mất lòng tin và gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

Tham mưu với các cấp lãnh đạo để hỗ trợ kinh phí mua sắm đồ dùng trang thiết bị dạy học phục cho chương trình giáo dục, tu sửa nâng cấp một số công trình hư hỏng, mua sắm một số đồ chơi vận động ngoài trời cho học sinh.

Tổ chức chuyên đề, khuyến khích giáo viên tự làm và sử dụng đồ dùng dạy học. Tuân thủ các nguyên tắc và giải pháp quản lý thiết bị dạy học.

Cung ứng kịp thời thiết bị dạy học cho các khối lớp, đáp ứng các nhu cầu giảng dạy theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực của Bộ GD&ĐT.

Xây dựng môi trường sư phạm, đảm bảo sự thuận lợi cho việc sử dụng thiết bị dạy học.

3. Tổ chức thực hiện dạy học 2 buổi/ngày

Bố trí thời gian học tập trên lớp, ở nhà; thời gian ăn nghỉ, vui chơi và tham gia các hoạt động xã hội hợp lý, không gây quá tải cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Giáo dục trong các giờ học chính khóa và các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa nhằm giúp học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản, phát triển năng lực cá nhân, tính năng động và sáng tạo, xây dựng tư cách và trách nhiệm công dân, chuẩn bị cho học sinh tiếp tục học lên hoặc đi vào cuộc sống lao động.

Các hoạt động giáo dục trong các giờ chính khóa được tiến hành thông qua dạy học các môn học bắt buộc và tự chọn trong chương trình giáo dục do Bộ GD&ĐT ban hành.

Các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa bao gồm các hoạt động về khoa học, văn học, thể dục thể thao, an toàn giao thông, phòng tránh các tai nạn thương tích, các tệ nạn xã hội, giáo dục kỹ năng sống, ... được tổ chức để học sinh trải nghiệm thông qua các hoạt động vui chơi, tham quan, giao lưu văn hóa, giáo dục môi trường, hoạt động từ thiện và các hoạt động xã hội khác phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý

lứa tuổi học sinh tiểu học nhằm giúp học sinh phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực.

Đảm bảo các điều kiện về cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; cơ sở vật chất trang thiết bị, môi trường học tập, sinh hoạt để tổ chức dạy học và các hoạt động giáo dục nhằm phấn đấu nâng cao chất lượng giáo dục.

4. Tổ chức các hoạt động giáo dục

4.1. Bồi dưỡng học sinh năng khiếu

Tổ chức cho học sinh đăng ký tham gia các Câu lạc bộ học tập trong nhà trường. Phân công giáo viên phụ trách bồi dưỡng cho học sinh theo kế hoạch và thời khóa biểu của nhà trường.

Giao cho đồng chí Phó hiệu trưởng trực tiếp chỉ đạo: xây dựng kế hoạch, tổ chức các buổi chuyên đề về bồi dưỡng học sinh; tổ chức giao lưu giữa các khối lớp. Phân công giáo viên phụ trách:

4.2. Phụ đạo học sinh còn nhận thức chậm

Giáo viên lập danh sách học sinh có nhận thức chậm đối với môn Toán, Tiếng Việt ở các khối lớp. Trên cơ sở đó nhà trường phân công giáo viên phụ đạo cho các em ngay trong giờ học, giờ truy bài.

Giao cho đồng chí Phó hiệu trưởng trực tiếp chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra có giải pháp hỗ trợ giáo viên.

Đối với giáo viên chủ nhiệm, theo dõi sự tiến bộ của các em, phối hợp với giáo viên bộ môn và gia đình học sinh thường xuyên khuyến khích, động viên các em cố gắng trong học tập.

Tổ chức phụ đạo cho học sinh ngay trong giờ học, giờ truy bài, thực hiện đôi bạn cùng tiến, nhóm bạn học tập.

4.3. Giáo dục học sinh hòa nhập

Nhà trường tiếp nhận tất cả học sinh khuyết tật học hòa nhập theo nguyện vọng của phụ huynh và học sinh. Năm học 2025-2026 trường có 06 học sinh khuyết tật hòa nhập (Lớp 1: 02 em; lớp 2; Có 02 em; Lớp 3: 02 em).

Phân công GV chủ nhiệm và lập hồ sơ theo dõi giúp đỡ, đánh giá HS.

Duy trì vận hành phòng hỗ trợ giáo dục hiệu quả, đảm bảo các điều kiện để trẻ khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, được tương tác với bạn bè.

Phối hợp với phụ huynh để trao đổi, chia sẻ, giúp đỡ học sinh.

4.4. Tham gia các Hội thi chuyên môn

Đối với giáo viên

Phát động phong trào viết sáng kiến kinh nghiệm trong nhà trường.

Tổ chức thi làm đồ dùng dạy học cấp trường.

Tham gia thi GV tiểu học dạy giỏi các cấp.

Đối với học sinh

Tham gia giao lưu Tài năng tiếng Anh, Tiếng Anh trên mạng internet (IOE); Trạng Nguyên Tiếng Việt; Giao lưu Toán, Tiếng Việt và viết chữ đẹp; Giao lưu An toàn giao thông; Giao lưu văn nghệ tìm hiểu văn hóa truyền thống văn hóa các dân tộc.

Hoạt động câu lạc bộ

Câu lạc bộ Em yêu thích Tiếng Anh

Xây dựng các đôi bạn, nhóm học tập, rèn luyện kỹ năng giao tiếp Tiếng Anh; sinh hoạt văn nghệ bằng các bài hát Tiếng Anh, tham gia giao lưu “Tài năng Tiếng Anh” các cấp.

Câu lạc bộ học tập

Cung cấp cho học sinh những kiến thức sơ giản về Tiếng Việt và những hiểu biết sơ giản về xã hội, tự nhiên và con người, về văn hóa, văn học của Việt Nam và nước ngoài; phát triển năng lực tư duy, khả năng suy luận hợp lý và diễn đạt chung cách phát hiện và cách giải quyết những vấn đề đơn giản, gần gũi trong cuộc sống. Rèn luyện kỹ năng tính toán và viết chữ đẹp.

Câu lạc bộ Nghệ thuật

Tham gia biểu diễn văn nghệ chào mừng các ngày Lễ lớn trong năm học do các ngành các cấp tổ chức.

Tổ chức các trò chơi tập thể, trò chơi dân gian: kéo co, đá cầu, ...

Tổ chức cho HS múa hát tập thể, các điệu nhảy dân vũ mới.

Tham gia bóng đá nhi đồng.

Câu lạc bộ An toàn giao thông

Thực hiện tốt “Công trường an toàn giao thông”.

Tham gia các hoạt động ngoại khóa tuyên truyền về an toàn giao thông đường bộ. Tham gia giao lưu an toàn giao thông các cấp.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng

Xây dựng kế hoạch năm học 2025-2026 và kế hoạch giáo dục nhà trường và triển khai thực hiện kế hoạch, chịu trách nhiệm chung về các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyên truyền về thực hiện chương trình GDPT 2018; làm tốt công tác tham mưu về xây dựng CSVC, bổ sung trang thiết bị dạy học.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục.

Chỉ đạo tổ chức các hoạt động bồi dưỡng đội ngũ.

Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường.

Ra các quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.

Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.

Chỉ đạo các khối lớp thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, kiểm tra đánh giá. Tham gia sinh hoạt chuyên môn tổ khối kịp thời điều chỉnh những nội dung chưa phù hợp đặc thù của địa phương.

Hàng tháng họp thống nhất các nội dung chuyên môn với các tổ.

2. Phó hiệu trưởng

Căn cứ công việc được phân công phụ trách thường xuyên kiểm tra, giám sát, hướng dẫn các bộ phận có liên quan và cá nhân thực hiện nhiệm vụ, có chế độ báo cáo kịp thời.

Xây dựng các hoạt động trải nghiệm, ngoại khóa kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh nhận thức chậm và các hoạt động có liên quan đến giáo dục.

Xây dựng kế hoạch dạy học và HĐGD theo tuần (TKB) phù hợp với tình hình

thực tế của nhà trường để đảm bảo dạy học 9 buổi/ tuần. Thời khóa biểu phải đảm bảo ưu tiên người học không gây quá tải cho học sinh.

Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học. Tổ chức các chuyên đề theo cum trường, hội thảo cấp trường về dạy học các môn học. Đổi mới phương pháp dạy học và dạy học theo định hướng phát triển năng lực cho học sinh.

Duyệt các kế hoạch dạy học, hoạt động giáo dục của giáo viên, các hoạt động trải nghiệm, các cuộc hội thảo, chuyên đề cấp trường.

Tổ chức các hội thi, giao lưu trong năm học.

Quản lý các hoạt động chuyên môn, các phần mềm liên quan đến hoạt động giáo dục.

Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

3. Tổ trưởng chuyên môn

Xây dựng kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục của khối lớp 1, 2 (*theo phụ lục 2 của Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 7 tháng 6 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo*) và hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch bài dạy (Từ lớp 1 đến lớp 5) thường xuyên kiểm tra việc thực hiện kế hoạch bài dạy của giáo viên trong tổ.

Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn theo đúng quy định, tập trung sinh hoạt chuyên đề và sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Đặc biệt chú ý đến nội dung đổi mới phương pháp dạy học và việc lựa chọn nội dung dạy học, những vấn đề vướng mắc trong thực hiện chương trình.

Thực hiện công tác thăm lớp dự giờ, góp ý rút kinh nghiệm các giờ dạy và thực hiện bồi dưỡng giáo viên của tổ. Công tác kiểm tra đánh giá các hoạt động chuyên môn theo sự phân công.

Tổng hợp báo cáo chất lượng giáo dục của tổ theo kế hoạch.

Tổ chức các hoạt động GDNGLL, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động giáo dục khác.

4. Tổng phụ trách Đội

Hợp tác với các giáo viên, xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, ngoài giờ lên lớp. Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường và các yếu tố liên

quan đề chủ động xây dựng kế hoạch về các buổi trải nghiệm thực tế cho HS để tham mưu với lãnh đạo nhà trường triển khai thực hiện có hiệu quả. Đại hội Liên đội, kiện toàn Ban chỉ huy Liên đội ngay từ đầu năm học.

Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

5. Giáo viên chủ nhiệm

Chịu trách nhiệm giảng dạy, công tác chủ nhiệm theo sự phân công của Hiệu trưởng.

Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy.

Tích cực trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ. Tham gia đầy đủ các buổi tập huấn chuyên môn và các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức.

Tham mưu đề xuất những nội dung cần thiết, liên quan đến việc tổ chức dạy học và các hoạt động giáo dục với nhà trường để mang lại hiệu quả tốt nhất cho lớp học, cho nhà trường..

6. Giáo viên phụ trách môn học

Chịu trách nhiệm chất lượng của môn giảng dạy, hợp tác với giáo viên chủ nhiệm trong việc giáo dục học sinh.

Kết hợp với nhà trường, liên đội tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp trong và ngoài nhà trường.

7. Nhân viên (thư viện thiết bị, y tế, kế toán...)

7.1. Thư viện thiết bị

Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

Tham mưu với lãnh đạo trường về kế hoạch Tổ chức Ngày hội đọc sách (thời điểm? về cách tổ chức? Thành phần cần phối hợp để tổ chức?...) để đảm hiệu quả hoạt động.

Chuẩn bị tốt các điều kiện về cơ sở vật chất để cho học sinh tiến hành Tiết đọc thư viện.

7.2. Y tế học đường

Thực hiện chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh, giáo viên.

Thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh.

7.3. Kế toán.

Đảm bảo đầy đủ, đúng thời gian các chế độ chính sách hợp pháp cho giáo viên, nhân viên, CBQL.

Quản lí về cơ sở vật chất, tham mưu kịp thời để đảm bảo cơ sở vật chất đảm bảo cho dạy và học.

7.4. Nhân viên phục vụ, bảo vệ

Đảm bảo tốt công tác an ninh an toàn trong trường học, PCCC, phòng chống bao lực học đường.

Đảm bảo đầy đủ nước uống hợp vệ sinh cho CBGVNV và học sinh. Vệ sinh trường học sạch sẽ.

8. Công tác kiểm tra, giám sát

Bộ phận đảm bảo chất lượng tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục trong nhà trường;

Giáo viên nhân viên tự kiểm tra giám sát việc thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục

9. Chế độ báo cáo

Hiệu trưởng báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục của nhà trường với cấp quản lý trực tiếp.

Thông báo kết quả thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục của nhà trường với cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường.

Nơi nhân:

- Toàn trường (thực hiện)
- Lưu: VT.

HIÊU TRƯỞNG



Nguyễn Xuân Vinh